

I. ĐỌC HIỂU (3.0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

Đôi khi ta buộc mình vào những giấc mơ nghe có vẻ to lớn nhưng thực chất thì trống rỗng. Có thể do ta quá bận rộn đến nỗi không tin được là ta có khả năng sống với những ước muốn sâu sắc nhất và thật nhất của ta. Sự thực là ngay tại đây, trong đời sống hằng ngày, mỗi hơi thở, mỗi bước chân là những điều cụ thể để biến giấc mơ thành hiện thực. Nhưng thay vào đó, nếu ta đeo đuổi những giấc mơ được làm sẵn mà người ta lừa bịp, quảng cáo, và thuyết phục mình rằng đây là "chiếc nhẫn" tốt nhất, đẹp nhất, thì ta sẽ hy sinh thời gian quý báu của ta, thời gian mà ta được hiến tặng để sống và thương yêu, để đổi lấy những tham vọng trống rỗng không mang một ý nghĩa đích thực nào...

(...) Có thể giấc mơ của ta không trở thành hiện thực và ta nghĩ rằng ta cần phải làm thêm, suy nghĩ thêm hoặc tìm thêm phương pháp mới. Nhưng thực tế, cái ta cần không phải là thêm mà là bớt lại, bớt những tiếng ồn trong đầu và những tiếng ồn từ bên ngoài, để ta có không gian cho ước mơ đích thực nhất của trái tim ta được nảy mầm và phát triển.

(Trích Không gian thực hiện giấc mơ, Thích Nhất Hạnh, Tỉnh Lặng, NXB Thế giới, 2018, tr. 63 - 65)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích.

Câu 2. Chỉ ra hai sai lầm của con người trên hành trình thực hiện giấc mơ (theo quan điểm của tác giả).

Câu 3. Anh/Chị hiểu như thế nào về những giấc mơ được làm sẵn mà tác giả nói đến trong văn bản?

Câu 4. Thông điệp mà anh/chị cảm thấy có ý nghĩa nhất được rút ra từ đoạn trích trên là gì?

II. LÀM VĂN (7.0 điểm)

Câu 1 (2.0 điểm)

Anh/Chị hãy viết đoạn văn (khoảng 150 chữ) trình bày suy nghĩ của bản thân về giải pháp để tìm ra và thực hiện giấc mơ của chính mình.

Câu 2 (5.0 điểm)

Anh/Chị hãy phân tích vẻ đẹp của hình tượng dòng sông Đà trong đoạn trích sau:

Thuyền tôi trôi trên sông Đà. Cảnh ven sông ở đây lặng tờ. Hình như từ đời Lí đời Trần đời Lê, quãng sông này cũng lặng tờ đến thế mà thôi. Thuyền tôi trôi qua một nương ngô nhú lên mấy lá ngô non đầu mùa. Mà tịnh không một bóng người. Cỏ gianh đồi núi đang ra những nõn búp. Một đàn hươu cúi đầu ngón búp cỏ gianh đẫm sương đêm. Bờ sông hoang dại như một bờ tiền sử. Bờ sông hồn nhiên như một nỗi niềm cổ tích tuổi xưa. Chao ôi, thấy thèm được giật mình vì một tiếng còi xúp-lê của một chuyến xe lửa đầu tiên đường sắt Phú Thọ - Yên Bái - Lai Châu. Con hươu thơ ngộ ngẩng đầu nhung khỏi áng cỏ sương, chăm chăm nhìn tôi lừ lừ trôi trên một mũi đò. Hươu vênh tai nhìn tôi không chớp mắt mà như hỏi tôi bằng cái tiếng nói riêng của con vật lành: "Hỡi ông khách Sông Đà, có phải ông cũng vừa nghe thấy một tiếng còi sương?". Đàn cá dầm xanh quẫy vọt lên mặt sông bụng trắng như bạc rơi thoi. Tiếng cá đập nước sông đuổi mắt đàn hươu vọt biển. Thuyền tôi trôi trên "Dải sông Đà bọt nước lênh đênh - Bao nhiêu cảnh bấy nhiêu tình" của "một người tình nhân chưa quen biết" (Tản Đà). Dòng sông quãng này lững lờ như nhớ thương những hòn đá thác xa xôi để lại trên thượng nguồn Tây Bắc. Và con sông như đang lắng nghe những giọng nói êm êm của người xuôi, và con sông đang trôi những con đò mình nở chạy buồm vải nó khác hẳn những con đò đuôi én thắt mình dây cổ điển trên dòng trên.

(Trích Người lái đò sông Đà, Nguyễn Tuân, Ngữ văn 12, tập một, NXB Giáo dục, 2013, tr. 191 - 192)

Hết

Họ và tên học sinh: Số báo danh: